

Báo cáo tổng kết thị trường tháng 8/2026 - Thanh khoản thấp, khối ngoại tiếp tục bán ròng tạo áp lực lên VN-Index

VN-Index giảm 3,5% trong tháng 9, xuống còn 1.768,6 điểm. Mặc dù nền tảng vĩ mô vẫn vững chắc và Việt Nam đã chính thức được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp, có hiệu lực từ ngày 21/9, tâm lý nhà đầu tư vẫn thận trọng. Thanh khoản giảm tháng thứ tư liên tiếp, trong khi giá trị bán ròng của khối ngoại tăng so với tháng 8. Một số yếu tố đã ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý thị trường trong tháng, bao gồm:

- Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã nâng lãi suất điều hành thêm 25 điểm cơ bản trong tháng 9, trong khi lợi suất trái phiếu toàn cầu tiếp tục tăng. Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm chốt tháng ở mức 5,29% (tăng 54 điểm cơ bản so với tháng 8), cao nhất kể từ tháng 4/2002.
- Giá dầu thế giới duy trì ở mức cao trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị kéo dài. Giá dầu Brent bình quân tăng 14,4% so với tháng 8.
- Thanh khoản thị trường tiếp tục ở mức thấp, một phần do mặt bằng lãi suất trong nước vẫn cao.
- Áp lực bán từ khối ngoại gia tăng, với giá trị bán ròng tăng trong tháng 9.
- Các cổ phiếu liên quan đến Vingroup giảm giá, gây áp lực đáng kể lên VN-Index và đóng góp khoảng 45% vào tổng mức giảm của chỉ số trong tháng.

Trong 9 tháng đầu năm 2026 (9T 2026), VN-Index giảm nhẹ 0,9%, diễn biến tích cực hơn chỉ số JCI của Indonesia (-29,8%) và PCOMP của Philippines (-6,2%), nhưng kém hơn chỉ số SET của Thái Lan (+23,8%).

Hơn một nửa số ngành giảm điểm, trong đó ngành dịch vụ tài chính giảm mạnh nhất. Trong 5 ngành tăng điểm trong tháng 9, ngành dầu khí tăng 10,4%, chủ yếu nhờ BSR (+18%), còn ngành bảo hiểm tăng 8,9%, chủ yếu nhờ BVH (+16%). Ngược lại, 3 ngành giảm mạnh nhất là dịch vụ tài chính (-11,4%), công nghệ (-5,4%) và bất động sản (-5,0%).

Thanh khoản tiếp tục ở mức thấp tháng thứ tư liên tiếp. Giá trị giao dịch bình quân (GTGDTB) trên HOSE và cả ba sàn lần lượt giảm 5,3% và 5,1% so với tháng 8, xuống còn 633 triệu USD và 682 triệu USD, đều là mức thấp nhất kể từ tháng 2/2025. Trong 9T 2026, GTGDTB của cả ba sàn đạt 977 triệu USD, giảm 13,1% so với cùng kỳ.

Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng trong tháng 9, kéo dài chuỗi bán ròng sang tháng thứ 9 liên tiếp. Trong tháng 9, khối ngoại bán ròng 185,8 triệu USD trên HOSE và 4,2 triệu USD trên HNX, trong khi mua ròng 11,0 triệu USD trên UPCoM. Tổng giá trị bán ròng trên cả ba sàn đạt 179,1 triệu USD. Các mã bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất là VHM (-92,6 triệu USD), VIC (-48,0 triệu USD) và VPB (-43,6 triệu USD). Ngược lại, các mã được khối ngoại mua ròng nhiều nhất là FPT (+33,2 triệu USD), BSR (+28,8 triệu USD) và MCH (+27,9 triệu USD). Trong 9T 2026, khối ngoại bán ròng 3,8 tỷ USD trên thị trường chứng khoán Việt Nam (VNI). Khối ngoại cũng bán ròng 4,7 tỷ USD trên thị trường Indonesia (JCI) và 536 triệu USD trên thị trường Philippines (PCOMP), trong khi mua ròng 814 triệu USD trên thị trường Thái Lan (SET).

Triển vọng: VN-Index có thể được hỗ trợ trong tháng 10 nhờ mùa công bố kết quả kinh doanh quý 3 sắp tới, kết quả kinh tế tích cực của quý 3 và 9T 2026, cùng mức định giá hấp dẫn hơn sau đợt điều chỉnh trong tháng 9. Cuối tháng 9, VN-Index có hệ số P/E tính trên lợi nhuận 12 tháng gần nhất ở mức 13,5 lần, gần tương đương với chỉ số JCI của Indonesia (13,4 lần), thấp hơn chỉ số SET của Thái Lan (14,7 lần), nhưng cao hơn chỉ số PCOMP của Philippines (8,5 lần). Dòng vốn có thể đổ vào thị trường nhờ đợt nâng hạng của FTSE Russell có thể tạo thêm động lực cho thị trường, dù

Chỉ số TT	GT cuối tháng	T9%	9T%
Việt Nam			
VNI	1,768.6	-3.5	-0.9
VN30	1,906.8	-3.8	-6.1
VN Mid	1,846.8	-6.5	-16.7
VN Small	1,235.7	-2.2	-16.3
HNI	271.6	-4.6	9.2
HN30	437.9	-6.0	-18.6

GT vốn hoá cuối tháng (tỷ USD)	T8/26	T9/26
HSX	340.4	329.0
HNX	18.4	17.8
UPCOM	51.7	50.1
Tổng cộng	410.6	396.9

Thanh khoản (triệu USD)	T8/26	T9/26
GTGD TB/ngày (bao gồm thoả thuận)		
HSX	668.4	633.1
HNX	33.2	27.3
UPCOM	17.0	21.8
Tổng cộng	718.6	682.2

KN mua ròng	T8/26	T9/26
HSX	-63.2	-185.8
HNX	2.7	-4.2
UPCOM	8.3	11.0
Tổng cộng	-52.2	-179.1

Diễn biến các chỉ số ASEAN 4	T9%	9T%
Việt Nam (VNI)	-3.5	-0.9
Thái Lan (SET)	-2.3	23.8
Philippines (PCOMP)	-4.6	-6.2
Indonesia (JCI)	-7.0	-29.8

P/E (trượt 12T)	T8/26	T9/26
Việt Nam (VNI)	14.0	13.5
Thái Lan (SET)	15.1	14.7
Philippines (PCOMP)	8.9	8.5
Indonesia (JCI)	14.2	13.4

Nguồn: Bloomberg, HSX, HNX

Đào Minh Quang

Chuyên viên

quang.dao@vietcap.com.vn

+84 24 6262 6999. Ext.365

Hoàng Thúy Lương

Trưởng phòng cao cấp

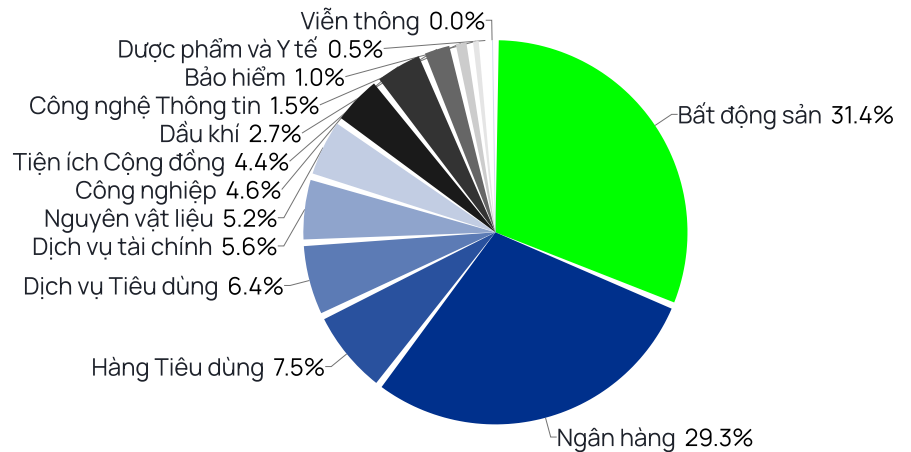
luong.hoang@vietcap.com.vn

+84 24 6262 6999. Ext.368

thời điểm và quy mô chưa rõ ràng. Tuy nhiên, mặt bằng lãi suất trong nước vẫn cao, thanh khoản thị trường thấp và áp lực bán ròng kéo dài từ khối ngoại nhiều khả năng sẽ tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư.

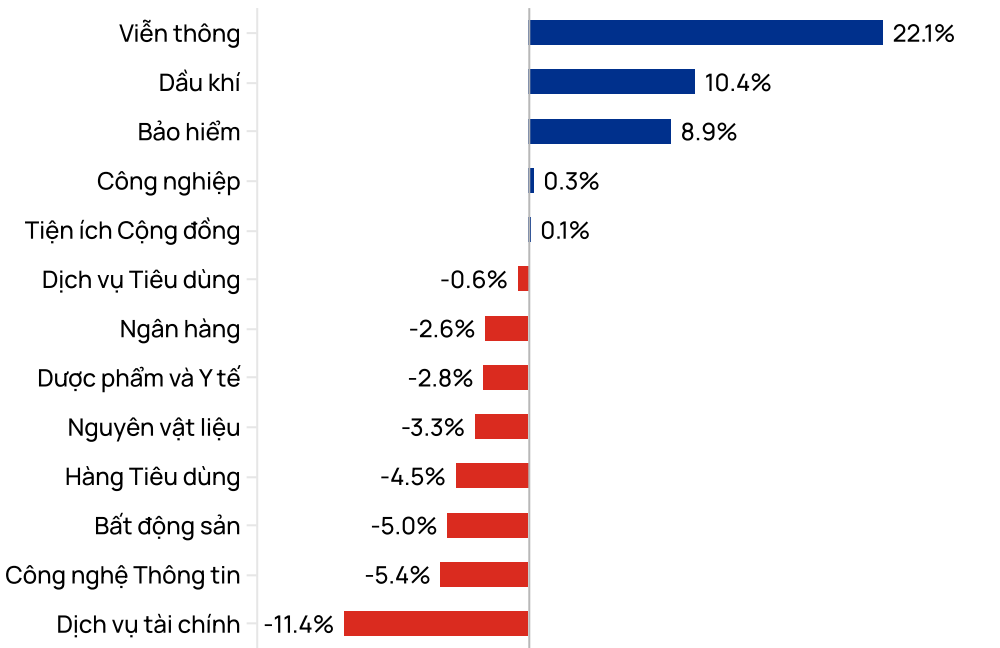
Thị trường Việt Nam

Hình 1: Cơ cấu giá trị vốn hoá thị trường Việt Nam theo ngành trong tháng 09/2026



Nguồn: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), FiinPro, Vietcap

Hình 2: Biến động giá cổ phiếu theo nhóm trong tháng 09/2026



Nguồn: HSX, HNX, FiinPro, Vietcap

Lưu ý: Phân loại ngành của ICB

GAS được xếp vào nhóm Tiện ích thay vì Dầu khí GAS là công ty phân phối khí.

* Dịch vụ Tài chính không bao gồm ngân hàng, bảo hiểm và bất động sản.

Hình 3: Các mã tăng mạnh nhất trong tháng 09/2026

Mã		Sàn	Vốn hoá (triệu	Tỉ trọng%	Giá hiện tại (VNĐ)	So với tháng trước%Δ
HSX (giá trị vốn hoá tối thiểu 50 triệu USD)						
PET	Dịch vụ Tiêu dùng	HSX	339	0.10%	56,900	46%
VDP	Dược phẩm và Y tế	HSX	50	0.02%	40,850	38%
STG	Công nghiệp	HSX	144	0.04%	38,050	27%
SVC	Hàng Tiêu dùng	HSX	72	0.02%	20,000	22%
PVP	Công nghiệp	HSX	83	0.03%	20,900	20%
HNX (giá trị vốn hoá tối thiểu 25 triệu USD)						
PGS	Tiện ích Cộng đồng	HNX	160	0.90%	83,100	32%
SHN	Nguyên vật liệu	HNX	40	0.22%	8,000	19%
NVB	Ngân hàng	HNX	1,609	9.03%	14,300	14%
VIT	Công nghiệp	HNX	74	0.42%	24,100	12%
NET	Hàng Tiêu dùng	HNX	57	0.32%	65,800	8%

Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

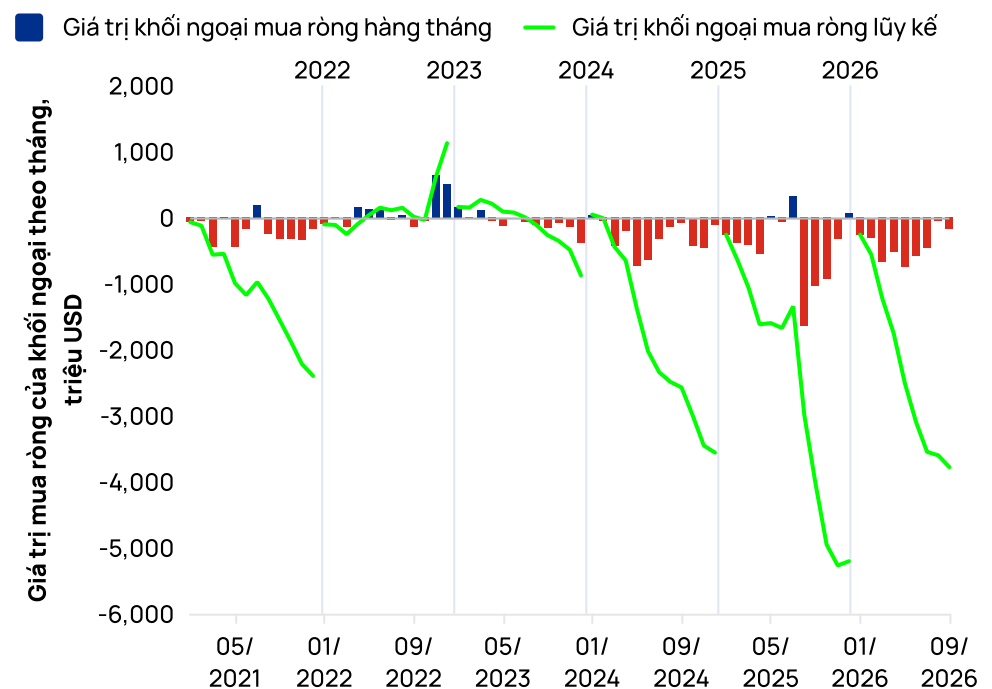
Hình 4: Các mã giảm mạnh nhất trong tháng 09/2026

Mã	Sàn	Vốn hoá (triệu)	Tỉ trọng%	Giá hiện tại (VNĐ)	So với tháng trước%Δ
HSX (giá trị vốn hoá tối thiểu 50 triệu USD)					
KOS Bất động sản	HSX	141	0.04%	16,950	-50%
PNJ Hàng Tiêu dùng	HSX	524	0.16%	26,600	-37%
LPS Dịch vụ tài chính	HSX	1,010	0.31%	18,650	-29%
NVL Bất động sản	HSX	1,256	0.38%	10,200	-21%
VDS Dịch vụ tài chính	HSX	103	0.03%	9,880	-18%
HNX (giá trị vốn hoá tối thiểu 25 triệu USD)					
VGS Nguyên vật liệu	HNX	34	0.19%	14,400	-21%
MVB Nguyên vật liệu	HNX	50	0.28%	12,500	-19%
SHS Dịch vụ tài chính	HNX	450	2.52%	13,000	-18%
CEO Bất động sản	HNX	247	1.39%	10,800	-17%
THD Bất động sản	HNX	1,792	10.06%	121,000	-14%

Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

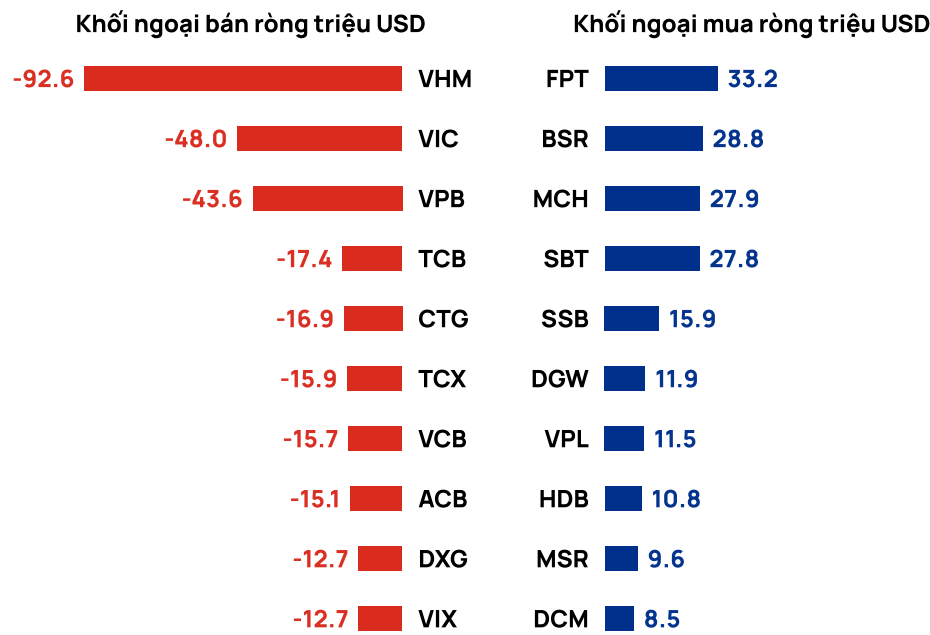
Hoạt động của khối ngoại

Hình 5: Giá trị mua ròng của khối ngoại theo tháng, triệu USD



Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

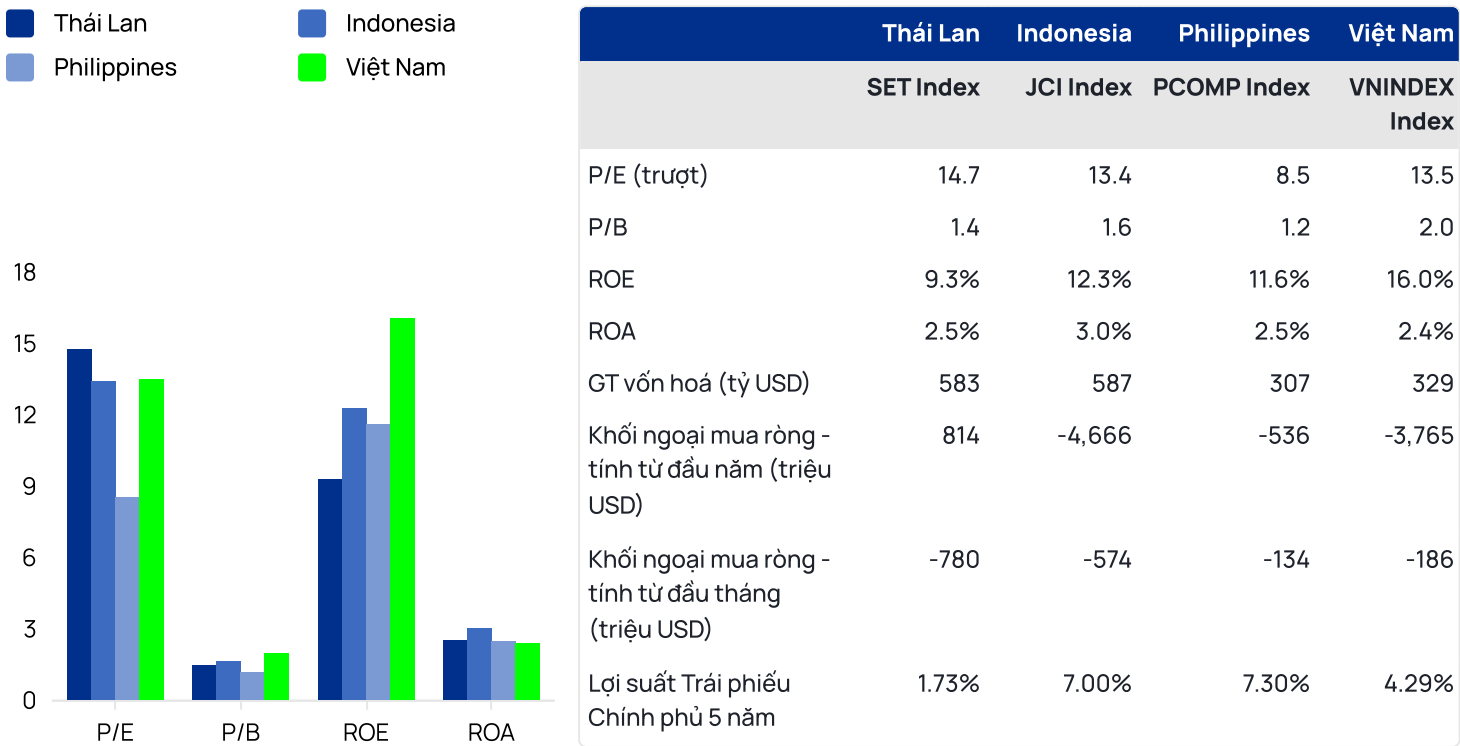
Hình 6: Các mã khối ngoại mua ròng và bán ròng mạnh nhất trong tháng 09/2026



Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

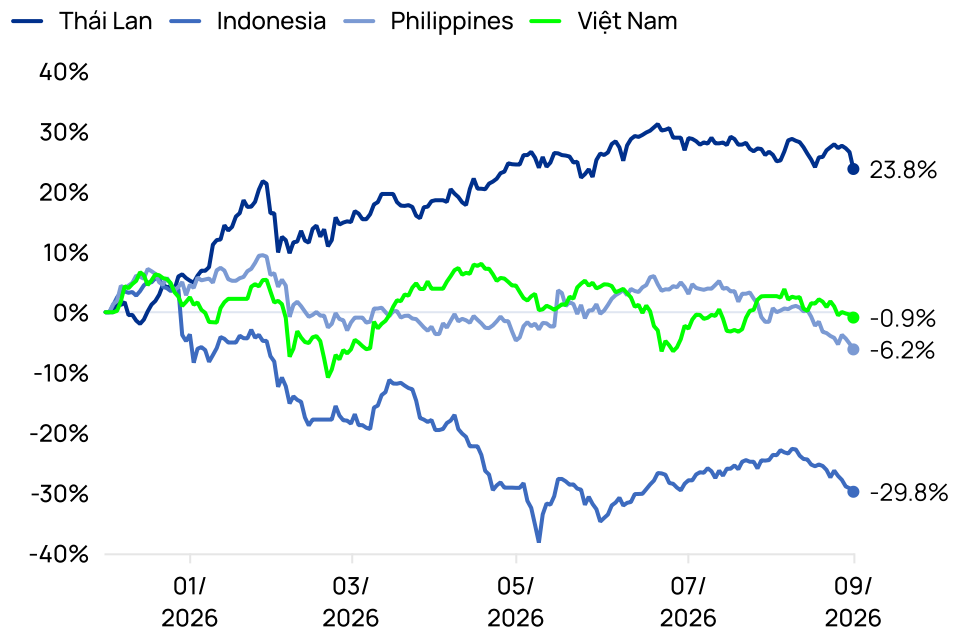
Việt Nam và một số thị trường lân cận

Hình 7: Các chỉ số chính trong nhóm ASEAN - Các dữ liệu và định giá chính (tính đến cuối tháng 09/2026)



Nguồn: Bloomberg, FiinPro, HSX, Vietcap

Hình 8: Diễn biến các chỉ số chính trong khu vực (tính theo đồng tiền từng quốc gia)



Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Báo cáo cập nhật

CTG: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam

Chuyên viên

Quan Vu

Stock Performance

09/2026	-6.1%
9M 2026	-14.8%

CTG [MUA +54,9%] - Đà tăng trưởng lợi nhuận duy trì tích cực mặc dù tăng trưởng tín dụng chậm lại - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA nhưng điều chỉnh giảm 2,4% giá mục tiêu xuống mức 48.800 đồng/cổ phiếu khi tác động tích cực từ (1) mức tăng 5,4% trong dự báo tổng lợi nhuận giai đoạn 2026-2030 bị lấn át bởi (2) chi phí vốn chủ sở hữu (COE) cao hơn do giả định lãi suất phi rủi ro (RFR) đ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DCM: Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu Khí Cà Mau

Chuyên viên

Duong Nguyen

Stock Performance

09/2026	+8.6%
9M 2026	+8.4%

DCM [MUA +21,0%] - Nguồn cung khí Nam Du - U Minh làm tăng chi phí khí đầu vào - Cập nhật

- Chúng tôi điều chỉnh giảm 30% giá mục tiêu của Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (DCM) xuống 35.800 đồng/cổ phiếu nhưng duy trì khuyến nghị MUA do giá cổ phiếu đã giảm 19% trong ba tháng qua. Giá mục tiêu thấp hơn của chúng tôi đến từ (1) dự báo tổng LNST sau lợi ích CĐTS giai đoạn 2026-2030 thấp hơn 21% ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DCM: Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu Khí Cà Mau

Chuyên viên

Duong Nguyen

Stock Performance

09/2026	+8.6%
9M 2026	+8.4%

DCM - KQKD 8T 2026 tích cực, mỏ Nam Du - U Minh sẽ bổ sung nguồn cung khí - Báo cáo ĐHCĐ bất thường

* Tại ĐHCĐ bất thường năm 2026 được tổ chức ngày 23/9/2026, ban lãnh đạo CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau (DCM) tập trung vào bốn nội dung chính: (1) tái khẳng định chiến lược giai đoạn 2026-50, hướng tới đa dạng hóa sản phẩm sang các mảng công nghệ sinh học/sau thu hoạch có biên lợi nhuận cao hơn, (2) n...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DGC: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang**Chuyên viên**

Han Nguyen

Stock Performance

09/2026	+1.0%
9M 2026	-36.6%

DGC [KHẢ QUAN +15,5%] - Áp lực từ chi phí đầu vào tăng; Cuộc điều tra vẫn còn tiếp diễn - Cập nhật

- Chúng tôi điều chỉnh giảm 11% giá mục tiêu và duy trì khuyến nghị KHẢ QUAN. Giá mục tiêu thấp hơn của chúng tôi phản ánh (1) mức điều chỉnh giảm 10% đối với tổng dự báo EBITDA cốt lõi giai đoạn 2026-2027, (2) vị thế tiền mặt ròng thấp hơn tại thời điểm cuối quý 2/2026, và (3) NPV thấp hơn của dự án ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DHC: Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre**Chuyên viên**

Han Nguyen

Stock Performance

09/2026	+7.5%
9M 2026	+34.3%

DHC [MUA +32,8%] - Bước vào chu kỳ lợi nhuận mới; GL3 dự kiến sẽ bắt đầu vận hành từ nửa cuối năm 2027 - Cập nhật

- Chúng tôi điều chỉnh tăng 25% giá mục tiêu lên mức 45.800 đồng/cổ phiếu và duy trì khuyến nghị MUA đối với CTCP Đông Hải Bến Tre (DHC).

- Giá mục tiêu cao hơn chủ yếu nhờ: (1) mức tăng 27% của dự báo tổng EBITDA giai đoạn 2026-27; và (2) việc chúng tôi đưa thời điểm định giá mục tiêu s...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DMX: Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Máy Xanh**Chuyên viên cao cấp**

Bùi Xuân Vĩnh

Stock Performance

09/2026	-3.5%
9M 2026	+0.0%

DMX [MUA +74,8%] - Năm trụ cột thúc đẩy giai đoạn tăng trưởng tiếp theo - Báo cáo lần đầu

- Chúng tôi công bố báo cáo lần đầu đối với CTCP Đầu tư Điện Máy Xanh (DMX) với khuyến nghị MUA và giá mục tiêu 130.600 đồng/cổ phiếu.

- Chúng tôi dự báo tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) doanh thu trên cơ sở so sánh tương đương (LFL) giai đoạn 2025-2028 đạt 14% và CAGR EPS đạt 28%. Biên lợi nhuận ròng mở rộng từ 5...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DPM: Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Công ty Cổ phần**Chuyên viên**

Duong Nguyen

Stock Performance

09/2026	+1.8%
9M 2026	+7.5%

DPM [KHẢ QUAN +15,4%] - Giá urê giảm nhưng lợi suất cổ tức bền vững ở mức tốt - Cập nhật

- Chúng tôi điều chỉnh giảm 15% giá mục tiêu của Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (DPM) xuống 23.900 đồng/cổ phiếu, tuy nhiên nâng khuyến nghị từ PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG lên KHẢ QUAN do giá cổ phiếu đã giảm 9,3% trong 3 tháng qua. Giá mục tiêu thấp hơn của chúng tôi đến từ dự báo tổng LNST sau lợi ích CĐTTS ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DXG: Công ty Cổ phần Bluemarq Group

Chuyên viên
Tuan Do

Stock Performance

09/2026	-16.1%
9M 2026	-32.3%

DXG [MUA +20,7%] - Hoạt động bàn giao tại The Privé sẽ thúc đẩy lợi nhuận tăng mạnh từ năm 2027 - Cập nhật

- Chúng tôi tiếp tục duy trì khuyến nghị MUA đối với CTCP Bluemarq Group (DXG), nhưng cũng đồng thời giảm 14% giá mục tiêu của cổ phiếu này xuống mức 14.600 đồng/cổ phiếu.
 - Sự sụt giảm của giá mục tiêu chủ yếu phản ánh: (1) mức giảm 25% đối với định giá mảng môi giới (xem Báo cáo Cập nhật DXS ...)
- Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DXS: Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh

Chuyên viên
Tuan Do

Stock Performance

09/2026	-15.8%
9M 2026	-43.7%

DXS [PHTT +8,7%] - Doanh thu môi giới hạ nhiệt dự kiến tạo áp lực lên lợi nhuận nửa cuối năm 2026 - Cập nhật

- Chúng tôi điều chỉnh giảm 25% giá mục tiêu xuống 6.600 đồng/cổ phiếu và hạ khuyến nghị từ KHẢ QUAN xuống PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG đối với CTCP Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh (DXS).
 - Giá mục tiêu thấp hơn phản ánh (1) mức giảm 30% trong định giá theo phương pháp hệ số P/E, sau khi chúng tôi điều c...
- Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

FRT: Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT

Chuyên viên
Ngan Ly

Stock Performance

09/2026	+0.8%
9M 2026	+3.2%

FRT [MUA +39,4%] - Mảng chăm sóc sức khỏe tiếp tục dẫn dắt tăng trưởng; mảng ICT đang trên đà phục hồi - Cập nhật

- Chúng tôi điều chỉnh tăng 6% giá mục tiêu cho CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (FRT) lên mức 181.400 đồng/cổ phiếu và duy trì khuyến nghị MUA.
 - Quan điểm tích cực của chúng tôi đối với FRT được hỗ trợ bởi tăng trưởng lợi nhuận tích cực của chuỗi Long Châu (LC), trong khi chúng tôi kỳ vọng ...
- Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

GAS: Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần

Chuyên viên
Duong Nguyen

Stock Performance

09/2026	+0.2%
9M 2026	+16.5%

GAS - KQKD sơ bộ 8T 2026 tích cực; bầu bổ sung 3 thành viên HĐQT mới - Báo cáo ĐHCĐ bất thường

- Tại ĐHCĐ bất thường năm 2026, Tổng Công ty Khí Việt Nam (GAS) tập trung vào hai nội dung chính gồm (1) bầu bổ sung thành viên HĐQT mới và (2) bổ sung hoạt động kinh doanh ethanol vào ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty. Nhìn chung, các yếu tố này tiếp tục củng cố vị thế dẫn đầu của GAS tại thị trường V...
- Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

GMD: Công ty Cổ phần Tập đoàn Gemadept

Chuyên viên
Hoàng Gia Huy

Stock Performance

09/2026	-1.8%
9M 2026	+31.7%

GMD [MUA +25,6%] - Cụm cảng phía Nam dự kiến vượt trội so với phía Bắc, dẫn dắt lợi nhuận cốt lõi năm 2026 - Cập nhật

- Chúng tôi tiếp tục duy trì khuyến nghị MUA đối với CTCP Tập đoàn Gemadept (GMD), với giá mục tiêu gần như không đổi ở mức 95.800 đồng/cổ phiếu.
 - Việc điều chỉnh giá mục tiêu chủ yếu phản ánh: (1) WACC tăng từ mức 12,2% lên 12,9%, sau khi chúng tôi nâng giả định lãi suất phi rủi ro...
- Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

GVR: Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần**Chuyên viên**

Tuan Do

Stock Performance

09/2026	+2.9%
9M 2026	+27.1%

GVR [PHTT +9,4%] - Đền bù đất tăng và giá bán trung bình cao su ổn định dự kiến hỗ trợ tăng trưởng lợi nhuận - Cập nhật

- Chúng tôi điều chỉnh tăng 5% giá mục tiêu đối với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (GVR) lên 32.100 đồng/cổ phiếu, nhưng hạ khuyến nghị đối với cổ phiếu này từ KHẢ QUAN xuống PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG.

- Giá mục tiêu cao hơn của chúng tôi chủ yếu phản ánh (1) việc cập nhật thời ... Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

HPG: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát**Chuyên viên**

Huy Hoang

Stock Performance

09/2026	-8.8%
9M 2026	-14.5%

HPG [MUA +58.6%] - Triển vọng lợi nhuận tích cực được duy trì; định giá vẫn hấp dẫn - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA nhưng giảm 8% giá mục tiêu của CTCP Tập đoàn Hòa Phát (HPG) xuống còn 32.700 đồng/cổ phiếu. Việc điều chỉnh giảm giá mục tiêu chủ yếu phản ánh WACC tăng từ mức 12,0% lên 12,6%, sau khi chúng tôi nâng giả định lãi suất phi rủi ro từ 6% lên 7%. Tác động này được bù đắp một phần...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

KBC: Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP**Chuyên viên**

Tuan Do

Stock Performance

09/2026	-7.3%
9M 2026	-28.1%

KBC [MUA +31,4%] - Backlog KCN lớn dự kiến sẽ thúc đẩy lợi nhuận trong giai đoạn nửa cuối năm và năm 2027 - Cập nhật

- Chúng tôi tiếp tục duy trì khuyến nghị MUA, và giảm 14% giá mục tiêu xuống còn 34.600 đồng/cổ phiếu đối với Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc (KBC).

- Giá mục tiêu thấp hơn của chúng tôi chủ yếu phản ánh: (1) mức giảm 14% của chúng tôi đối với dự báo LNST sau lợi ích CĐTTS trung...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

KDH: Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền**Chuyên viên**

Thuc Than

Stock Performance

09/2026	-15.7%
9M 2026	-51.3%

KDH [MUA +74,2%] - Dự án Gladia và Bình Trưng Đông thúc đẩy triển vọng doanh số bán BĐS giai đoạn 2026-27 - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA đối với CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (KDH) nhưng điều chỉnh giảm 26% giá mục tiêu xuống mức 31.700 đồng/cổ phiếu.

- Giá mục tiêu thấp hơn của chúng tôi chủ yếu do (1) giả định chi phí xây dựng cao hơn, (2) việc tăng 1,0 điểm % trong giả...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

KSB: Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương

-

Stock Performance

09/2026	-6.2%
9M 2026	-25.1%

KSB [KHÔNG ĐÁNH GIÁ] - Mảng khai thác đá tiếp tục dẫn dắt lợi nhuận ngắn hạn - Báo cáo Công ty

Chúng tôi cập nhật thông tin về KSB sau báo cáo gần nhất vào ngày 21/7/2025.

Năm 2025 và 6T đầu 2026, sản lượng tiêu thụ và giá bán đá của KSB đều tăng mạnh nhờ nhu cầu đá xây dựng từ các dự án hạ tầng tăng cao trong khi nguồn cung không đủ. Trong khi đó, mảng KCN ghi nhận diện tích cho thuê mới giảm do ho...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

MCH: Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng MaSan

Chuyên viên cao cấp
Bùi Xuân Vĩnh

Stock Performance

09/2026	-2.8%
9M 2026	-21.9%

MCH [KHẢ QUAN +17,9%] - Tạo động lực hướng tới mức tăng trưởng hai chữ số - Cập nhật

- Chúng tôi nâng khuyến nghị từ PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG lên KHẢ QUAN mặc dù điều chỉnh giảm 10% giá mục tiêu, do giá cổ phiếu CTCP Hàng tiêu dùng Masan (MCH) đã giảm 18% kể từ báo cáo gần nhất của chúng tôi. Chúng tôi điều chỉnh giảm dự báo LNST sau lợi ích CĐTS các năm 2026/27/28 xuống lần lượt 4%/6%/6% và nâng giá định...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

NLG: Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long

Chuyên viên
Thục Than

Stock Performance

09/2026	-10.5%
9M 2026	-27.2%

NLG [MUA +53,5%] - Hoạt động mở bán và bàn giao dự kiến sẽ tăng tốc, qua đó hỗ trợ cho đà tăng trưởng của lợi nhuận - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA cho CTCP Đầu tư Nam Long (NLG), tuy nhiên giảm 20% giá mục tiêu xuống còn 36.800 đồng/cổ phiếu.

- Giá mục tiêu thấp hơn của chúng tôi chủ yếu phản ánh: (1) mức tăng đối với giá định chi phí xây dựng; (2) mức giảm 21% đối với dự báo tổng do...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

PNJ: Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận

Chuyên viên cao cấp
Lý Phúc Thanh Ngân

Stock Performance

09/2026	-36.8%
9M 2026	-58.5%

PNJ - LNST sau lợi ích CĐTS kiểm toán 6T 2026 giảm 38% so với số liệu chưa kiểm toán do chi phí dự phòng cao hơn; người nội bộ và người có liên quan đăng ký bán cổ phiếu tạo nguồn vốn để Chủ tịch HĐQT cho PNJ vay - Nhận định nhanh

1. BCTC sau kiểm toán 6T 2026:

* Ngày 04/09/2026, CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ) đã công bố BCTC sau kiểm toán nửa đầu năm (6T 2026) với LNST sau lợi ích CĐTS đạt 72...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

PNJ: Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận

Chuyên viên cao cấp
Lý Phúc Thanh Ngân

Stock Performance

09/2026	-36.8%
9M 2026	-58.5%

PNJ [KHẢ QUAN +15,0%] - Nâng khuyến nghị sau khi kết quả điều tra ban đầu làm rõ sự cố; áp lực lợi nhuận năm 2026 vẫn còn - Cập nhật

- Chúng tôi điều chỉnh giảm 8% giá mục tiêu đối với CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ) xuống 42.900 đồng/cổ phiếu, nhưng nâng khuyến nghị từ PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG lên KHẢ QUAN khi giá cổ phiếu đã giảm khoảng 20% trong hai tháng qua.

- Giá mục tiêu thấp hơn của chúng tôi...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

PNJ: Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận

Chuyên viên
Ngan Ly

Stock Performance

09/2026	-36.8%
9M 2026	-58.5%

PNJ - Tài liệu ĐHCĐ bất thường và KQKD sơ bộ 8T 2026: Kế hoạch năm 2026 kém tích cực với khoản lỗ đáng kể - Nhận định nhanh

Ngày 25/09/2026, CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ) công bố tài liệu ĐHCĐ bất thường và KQKD sơ bộ 8T 2026 với các nội dung chi tiết như sau:

1. Kế hoạch năm 2026: PNJ đề xuất điều chỉnh kế hoạch năm 2026, đặt mục tiêu lỗ ròng (bao gồm cả chi phí dự phòng) là 6.271 tỷ đồng, d...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

VCB: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Chuyên viên
Quan Vu**Stock Performance**

09/2026	-3.5%
9M 2026	+1.7%

VCB [MUA +31,1%] - Hưởng lợi lớn từ định hướng đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng của Chính phủ - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA nhưng điều chỉnh giảm 2,5% giá mục tiêu xuống 76.500 đồng/cổ phiếu. Giá mục tiêu thấp hơn của chúng tôi chủ yếu đến từ chi phí vốn chủ sở hữu tăng do giả định lãi suất phi rủi ro cao hơn và hệ số beta được cập nhật, một phần được bù đắp bởi mức tăng 5,6% trong tổ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

VHM: Công ty Cổ phần Vinhomes

Chuyên viên cao cấp
Thân Như Đoàn Thực**Stock Performance**

09/2026	-6.2%
9M 2026	+14.7%

VHM [PHTT +1,4%] - Đẩy mạnh hoạt động bán lô lớn tại các đại dự án; tiềm năng từ các dự án hạ tầng chưa được đưa vào dự báo - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG đối với CTCP Vinhomes (VHM) và điều chỉnh giảm 4% giá mục tiêu xuống 74.000 đồng/cổ phiếu. Giá mục tiêu thấp hơn của chúng tôi chủ yếu phản ánh (1) số dư nợ vay ròng cao hơn tại thời điểm cuối quý 2/2026 và (2) mức ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

VRE: Công ty Cổ phần Vincom Retail

Chuyên viên
Thục Than**Stock Performance**

09/2026	-6.7%
9M 2026	-25.1%

VRE [MUA +34,3%] - Hoạt động cho thuê duy trì ổn định trong nửa cuối năm 2026; mảng bán BĐS mới đóng góp từ năm 2027 - Cập nhật

- Chúng tôi nâng giá mục tiêu cho CTCP Vincom Retail (VRE) thêm 4% lên 35.600 đồng/cổ phiếu và nâng khuyến nghị từ PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG lên MUA khi giá cổ phiếu đã giảm 12% trong 3 tháng qua.

- Giá mục tiêu cao hơn của chúng tôi chủ yếu đến từ (1) giá trị định giá cao hơn củ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

Hóa chất: DPM, DCM

-

Báo cáo Ngành Sản xuất Phân bón - Giá ure giảm do nguồn cung từ Trung Quốc tăng

Giá ure giảm mạnh hơn dự kiến. Giá ure FOB đã đạt đỉnh ở mức 908 USD/tấn vào nửa cuối tháng 4, mức cao nhất kể từ tháng 9/2022, với giá trúng thầu tại Ấn Độ cũng đạt mức tương tự, ở mức 935 USD/tấn CFR cho các lô hàng giao tại bờ Tây và 959 USD/tấn CFR cho các lô hàng giao tại bờ Đông. Tuy nhiên, giá kể từ đó đã giảm mậ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

Dầu khí: GAS, PLX, PVS, BSR, PPC, NT2, PVD, POW, PVT, DPM, DCM, PLC, OIL, QTP

Chuyên viên cao cấp
Dương Tấn Phước**Ngành Năng lượng - Xung đột Mỹ - Iran kéo dài khiến giá dầu năm 2026/2027 neo cao**

Xung đột giữa Mỹ/Israel và Iran có thể kéo dài đến hết nửa đầu năm 2027 hoặc lâu hơn: Ngày 11/9, Ả Rập Xê-út đã đóng đường ống Đông - Tây (tuyến đường quan trọng để tránh eo biển Hormuz; 4-5 triệu thùng/ngày, khoảng 4-5% nguồn cung dầu toàn cầu) sau một cuộc tấn công bằng máy bay không người lái xuất phát từ Iraq. T...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

-

Ngành điện - Tiêu thụ điện tăng mạnh, rủi ro thiếu điện từ năm 2028 trở đi

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) gần đây đã dự báo tăng trưởng tiêu thụ điện đạt mức 10,5%-12% trong 4 tháng cuối năm 2026, cao hơn so với mức tăng 9,8% YoY trong 8 tháng đầu năm 2026 (8T 2026), nhờ hoạt động sản xuất công nghiệp tăng trưởng tích cực và nhu cầu điện dân dụng tăng cao do thời tiết nắng nóng. Theo đó, chúng ...
Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

Danh mục các cổ phiếu Vietcap theo dõi

Mã	Ngành	GTVH (triệu USD)	ADTV 30N (triệu USD)	Room NN (triệu USD)	Tăng trưởng EPS		P/E		Cổ túc/CP (VNĐ)	Lợi suất cổ tức (%) theo giá đóng mở	Tỷ lệ tăng (%)	Giá mục tiêu (VNĐ)	Khuyến nghị
85													
Cập nhật 30/09/2026		Hiện tại	Hiện tại	Hiện tại	2026F	2027F	2026F	2027F					
ACB	Banks	4,711	6.3	306.3	15%	15%	6.9	6.0	700	3.3%	32.7%	28,000	MUA
BID	Banks	10,755	5.1	1,344.1	6%	8%	9.5	8.9	0	0.0%	18.5%	42,600	KQ
CTG	Banks	8,962	8.9	496.2	20%	15%	6.4	5.6	450	1.5%	62.7%	48,800	MUA
MBB	Banks	7,610	8.9	72.6	20%	20%	5.7	4.7	500	2.5%	50.6%	29,600	MUA
STB	Banks	5,366	8.7	1,037.0	11%	359%	23.4	5.1	0	0.0%	-0.7%	73,500	PHTT
VCB	Banks	18,640	10.8	1,873.7	31%	11%	11.4	10.3	450	0.8%	31.9%	76,500	MUA
VPB	Banks	9,000	23.5	539.4	29%	20%	7.6	6.3	500	2.1%	29.1%	30,200	MUA
TCB	Banks	8,871	19.3	162.1	15%	20%	7.9	6.6	1,000	3.1%	30.9%	42,600	MUA
TPB	Banks	1,542	4.7	126.0	8%	-5%	5.0	5.3	500	3.5%	20.4%	17,400	MUA
HDB	Banks	5,294	11.4	272.0	17%	26%	6.5	5.2	500	1.8%	20.0%	33,000	MUA
VIB	Banks	1,918	2.3	25.8	25%	-21%	5.5	6.9	500	3.7%	10.1%	14,700	KQ
LPB	Banks	5,055	3.9	176.5	-4%	16%	12.1	10.5	1,000	2.3%	-10.7%	39,300	KKQ
F88	Alternative Financing	456	0.3	193.7	62%	44%	9.7	6.7	0	0.0%	91.0%	98,000	MUA
BVH	Insurance	2,127	2.4	468.1	46%	35%	13.6	10.1	1,000	1.3%	12.2%	83,600	MUA
BMI	Insurance	81	0.0	19.6	68%	16%	5.6	4.8	500	3.6%	64.4%	23,100	MUA
SSI	Brokerage	2,320	15.9	1,625.8	-9%	14%	12.9	11.3	1,000	5.0%	28.4%	25,800	MUA
VEA	Consumer	1,891	0.4	0.0	-3%	-3%	6.9	7.2	4,820	13.0%	-16.8%	30,800	PHTT
FPT	Consumer	4,569	15.7	854.7	14%	16%	10.6	9.2	2,300	3.7%	43.3%	90,300	MUA
DGW	Consumer	388	3.7	84.2	17%	15%	15.5	13.5	1,000	2.2%	0.4%	45,400	KQ
MWG	Consumer	4,109	6.8	0.0	67%	24%	9.0	7.2	4,200	5.8%	93.4%	140,000	MUA
DMX	Consumer	3,759	1.2	1,504.5	61%	11%	9.1	8.2	7,250	9.4%	69.4%	130,600	MUA
FRT	Consumer	1,011	2.9	160.8	74%	34%	19.1	14.3	0	0.0%	23.4%	181,400	MUA
VNM	Consumer	4,775	5.4	2,395.1	-7%	6%	14.1	13.3	4,000	6.7%	18.4%	70,300	MUA
PNJ	Consumer	524	6.1	14.7	-61%	40%	13.3	9.5	0	0.0%	61.3%	42,900	KQ
MSN	Consumer	3,876	11.3	3,086.6	3%	42%	23.5	16.5	0	0.0%	46.7%	101,200	MUA
MCH	Consumer	6,990	3.4	5,869.1	10%	12%	24.4	21.8	5,164	3.7%	17.3%	163,000	PHTT
SAB	Consumer	2,116	0.8	871.3	5%	1%	12.2	12.0	5,000	11.7%	37.5%	59,000	MUA
QNS	Consumer	724	0.6	295.8	33%	5%	7.3	7.0	4,000	7.8%	4.3%	53,400	KQ
STK	Industrials	47	0.0	38.7	90%	65%	7.4	4.5	0	0.0%	103.0%	16,000	KQ
VHC	Consumer	391	0.6	322.2	7%	9%	7.2	6.6	3,000	6.2%	20.8%	58,600	KQ
VTP	Transport & Logistics	407	1.3	183.5	-16%	-16%	26.1	31.0	0	0.0%	37.0%	71,800	PHTT
CTR	Consumer	353	0.6	152.7	17%	11%	11.7	10.5	1,500	2.1%	35.2%	96,800	KQ
DHC	Industrials	162	0.6	24.2	44%	-11%	7.4	8.4	2,000	5.0%	15.5%	45,800	MUA
PTB	Industrials	112	0.1	11.8	-23%	7%	5.0	4.7	2,100	7.3%	79.6%	52,000	KQ
DGC	Industrials	526	1.4	241.7	-33%	9%	7.2	6.6	1,000	2.8%	44.7%	52,100	KQ
ACG	Industrials	182	0.0	21.0	26%	16%	7.8	6.8	1,700	5.4%	45.9%	45,800	MUA
KBC	Industrial Parks	920	1.1	392.1	-5%	37%	11.9	8.7	1,000	3.9%	36.2%	34,600	MUA
GVR	Industrial Parks	5,123	3.1	0.0	29%	11%	19.5	17.6	400	1.2%	-3.6%	32,100	PHTT
PHR	Industrial Parks	315	0.8	0.0	258%	24%	5.2	4.2	731	2.2%	36.8%	45,900	MUA
SZC	Industrial Parks	120	0.2	22.6	-59%	62%	23.8	14.7	1,000	5.8%	42.8%	24,700	KQ
IDC	Industrial Parks	539	1.7	185.5	3%	14%	7.1	6.2	3,000	8.9%	52.4%	51,200	MUA
SIP	Industrial Parks	457	0.1	213.4	0%	7%	9.6	9.0	3,000	6.1%	20.0%	58,900	MUA
DXG	Real Estate	495	4.3	170.1	-5%	735%	60.1	7.2	0	0.0%	43.8%	14,600	MUA
DXS	Real Estate	114	0.4	50.6	-32%	60%	12.7	7.9	0	0.0%	29.2%	6,600	PHTT
KDH	Real Estate	663	2.8	174.8	45%	-10%	12.0	13.3	0	0.0%	106.5%	31,700	MUA

Mã	Ngành	GTVH (triệu USD)	ADTV 30N (triệu USD)	Room NN (triệu USD)	Tăng trưởng EPS		P/E		Cổ túc/CP (VNĐ)	Lợi suất cổ tức (%) theo giá đóng mở	Tỷ lệ tăng (%)	Giá mục tiêu (VNĐ)	Khuyến nghị
85													
Cập nhật 30/09/2026		Hiện tại	Hiện tại	Hiện tại	2026F	2027F	2026F	2027F					
NLG	Real Estate	406	1.8	56.6	-20%	29%	15.8	12.3	500	2.3%	69.2%	36,800	MUA
HDC	Real Estate	94	0.4	45.1	-51%	-38%	7.9	12.7	0	0.0%	100.9%	21,400	KQ
NVL	Real Estate	1,256	8.2	424.7	-21%	61%	22.0	13.7	0	0.0%	58.8%	16,200	MUA
VIC	Real Estate	68,039	40.7	30,572.2	125%	-0%	66.7	66.8	0	0.0%	-48.7%	117,000	BÁN
VHM	Real Estate	21,643	28.8	9,429.1	43%	1%	9.4	9.3	0	0.0%	8.0%	74,000	PHTT
VRE	Real Estate	2,128	4.8	828.3	-13%	6%	9.9	9.4	0	0.0%	46.2%	35,600	MUA
ACV	Transport & Logistics	5,401	0.5	2,555.8	1%	-51%	12.4	25.3	0	0.0%	10.5%	43,300	PHTT
GMD	Transport & Logistics	1,300	2.1	131.1	83%	-4%	11.6	12.0	2,200	2.8%	22.7%	95,800	MUA
SCS	Transport & Logistics	162	0.1	39.1	0%	-19%	5.5	6.9	5,500	12.5%	-1.0%	43,400	PHTT
TLG	Consumer	196	0.4	177.5	3%	13%	11.1	9.8	2,500	4.7%	6.0%	56,100	KQ
REE	Power & Water	1,148	0.7	0.0	13%	19%	10.5	8.8	1,000	2.1%	26.9%	60,800	MUA
HDG	Power & Water	240	0.7	82.4	-21%	55%	11.5	7.4	0	0.0%	87.0%	28,700	MUA
PC1	Power & Water	328	1.2	136.7	-34%	32%	14.1	10.6	0	0.0%	19.0%	24,700	KQ
GEX	Power & Water	1,213	7.5	526.9	1%	28%	21.4	16.6	500	2.1%	68.0%	40,500	MUA
VGC	Industrial Parks	776	0.8	373.1	20%	42%	12.6	8.9	2,200	4.9%	48.4%	66,800	MUA
DPG	Power & Water	125	0.3	38.2	-4%	39%	8.8	6.4	600	2.2%	78.5%	48,900	MUA
TV2	Power & Water	67	0.1	0.0	46%	48%	20.0	13.5	1,000	3.9%	28.2%	33,000	KQ
PPC	Power & Water	107	0.0	49.5	99%	59%	8.6	5.4	500	5.8%	27.2%	11,000	KQ
QTP	Power & Water	187	0.0	0.0	-35%	17%	7.4	6.3	1,000	9.3%	35.2%	14,600	MUA
NT2	Power & Water	245	0.4	97.0	-6%	4%	6.3	6.0	2,000	9.0%	31.2%	29,000	MUA
POW	Power & Water	1,534	3.0	707.1	101%	-22%	8.3	10.6	0	0.0%	36.9%	17,800	MUA
BWE	Power & Water	394	0.0	161.8	-2%	22%	10.8	8.8	1,300	3.2%	21.6%	49,600	KQ
TDM	Power & Water	275	0.0	136.1	0%	8%	33.6	31.0	1,300	2.2%	-1.5%	57,700	PHTT
GAS	Oil & Gas	7,610	5.4	3,566.4	18%	12%	15.5	13.9	3,000	3.7%	9.8%	90,000	MUA
PVD	Oil & Gas	653	4.4	273.6	2%	44%	18.5	12.9	0	0.0%	20.2%	22,000	KQ
PVS	Oil & Gas	791	5.1	218.0	20%	2%	11.6	11.4	0	0.0%	46.3%	49,000	MUA
PVT	Oil & Gas	473	6.7	157.4	56%	15%	7.9	6.9	1,000	4.2%	5.9%	25,200	MUA
OIL	Oil & Gas	529	1.6	33.6	11%	12%	29.4	26.1	100	0.8%	-4.5%	12,700	KQ
PLX	Oil & Gas	1,772	7.2	102.6	19%	47%	15.5	10.5	1,200	3.4%	15.4%	41,100	MUA
PLC	Oil & Gas	58	0.1	0.0	1760%	12%	6.0	5.3	1,000	5.4%	71.5%	31,900	MUA
BSR	Oil & Gas	6,047	15.7	2,865.8	363%	-31%	6.5	9.4	700	2.2%	14.0%	35,800	MUA
DPM	Oil & Gas	586	3.5	273.0	60%	-19%	10.7	13.1	1,500	6.7%	6.7%	23,900	KQ
DCM	Oil & Gas	682	4.7	294.1	15%	-0%	8.6	8.6	2,000	6.0%	6.9%	35,800	MUA
HPG	Materials	6,543	14.3	1,792.4	63%	13%	6.9	6.1	600	3.0%	62.3%	32,700	MUA
HSG	Materials	310	0.8	142.4	-6%	43%	13.8	9.6	500	5.0%	4.0%	10,400	PHTT
BMP	Materials	451	0.4	79.3	5%	-3%	9.1	9.4	15,500	10.8%	13.9%	163,000	MUA
NKG	Materials	180	0.6	82.1	193%	65%	8.1	4.9	0	0.0%	25.4%	11,900	PHTT
AST	Transport & Logistics	123	0.0	3.2	3%	17%	10.4	8.9	3,500	5.9%	35.7%	80,600	MUA
HVN	Transport & Logistics	2,459	0.6	531.9	18%	9%	7.4	6.8	0	0.0%	80.5%	37,100	KQ
VJC	Transport & Logistics	3,905	5.4	931.0	149%	-	14.8	-	0	0.0%	-13.6%	114,000	KQ

Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Chúng tôi, Đào Minh Quang và Hoàng Thúy Lương, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức **(giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại** và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20%
KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10%
KÉM KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20%
BÁN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20%
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi Vietcap đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN	Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu, nên việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố, Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này, Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành, Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước, Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Vietcap và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này, Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt, Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Liên hệ

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Vietcap

vietcap.com.vn
vietcap.com.vn

Trụ Sở Chính (1): Bitexco

Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, 2 Hải Triều,
Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
(+84) 28 3914 3588

Trụ Sở Chính (2): Nguyễn Huệ

Tầng 3, Tòa nhà Vinatex - Tài Nguyên, 10
Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
(+84) 2 8888 2 6868

Phòng Giao Dịch Hàm Nghi

Tầng 16, Tòa nhà Doji, số 81-83-83B-85 Hàm
Nghi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
(+84) 2 8888 2 6868

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 6, tòa nhà số 109 Phố Trần Hưng Đạo,
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.
(+84) 24 6262 6999

Phòng Giao Dịch Mỹ Đình

SAPA09 Tòa A – Chung cư cao tầng HH2-1 (The
Matrix One), Phường Từ Liêm, Thành phố Hà
Nội (Số 1 Lê Quang Đạo)
(+84) 2 8888 2 6868

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

Research Team

research@vietcap.com.vn
+84 28 3914 3588

Hoàng Nam, Head of Research, ext 124

nam.hoang@vietcap.com.vn

Banks, Securities and Insurance

- Huỳnh Thị Hồng Ngọc, Trưởng phòng, ext 138
- Vũ Thế Quân, Trưởng phòng, ext 364
- Đinh Kiến Vương, Chuyên viên, ext 468
- Hồ Thu Nga, Chuyên viên, ext 516

Macro

Hoàng Thúy Lương, Trưởng phòng cao cấp, ext 368

- Đào Minh Quang, Chuyên viên, ext 365

Consumer

Bùi Nguyễn Cẩm Giang, Trưởng phòng cao cấp, ext 125

- Bùi Xuân Vĩnh, Chuyên viên cao cấp, ext 584
- Lý Phúc Thanh Ngân, Chuyên viên cao cấp, ext 532
- Nguyễn Thảo Nguyên, Chuyên viên, ext 268

Oil & Gas and Power

Đinh Thị Thủy Dương, Phó Giám đốc, ext 140

- Dương Tấn Phước, Chuyên viên cao cấp, ext 135
- Nguyễn Thị Thủy Dương, Chuyên viên, ext 132
- Phạm Phú Lộc, Chuyên viên, ext 549

Real Estate

Lưu Bích Hồng, Trưởng phòng cao cấp, ext 120

- Đỗ Công Tuấn Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 181
- Thân Như Đoàn Thực, Chuyên viên cao cấp, ext 174

Industrials and Infrastructure

Nguyễn Thảo Vy, Trưởng phòng cao cấp, ext 147

- Hoàng Gia Huy, Chuyên viên, ext 526
- Nguyễn Thị Ngọc Hân, Chuyên viên, ext 191

Retail Client Research

Vũ Minh Đức, Phó Giám đốc, ext 363

- Nguyễn Quốc Nhật Trung, Trưởng phòng, ext 129
- Tống Hoàng Trâm Anh, Phó Trưởng phòng, ext 366
- Lê Hải Đăng, Chuyên viên, ext 570
- Võ Phan Hồng Kiệt, Chuyên viên, ext 470

Phòng Tư Vấn Đầu Tư và Phòng Giao dịch Chứng khoán – Khách hàng tổ chức

Anthony Le

Giám đốc

Phòng Giao dịch Chứng Khoán – Khách hàng tổ chức

Châu Thiên Trúc Quỳnh

Giám đốc điều hành

Phòng Tư Vấn Đầu Tư

+84 28 3914 3588, ext 222

+84 28 3914 3588, ext 525
anthony.le@vietcap.com.vn

quynh.chau@vietcap.com.vn